

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1541/TTr-SGTVT ngày 19/6/2023,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông vận tải căn cứ Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, PCT Phan Tấn Cảnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TT.CNTTTT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, PVHCC. NTL

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Tấn Cảnh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH NINH THUẬN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế.</p> <p>- Nếu kết quả kiểm tra, đánh giá đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận)	Không có	Quyết định số 701/QĐ-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	<p>- Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.</p> <p>- Trường hợp đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm</p>	-Nhu trên-	Không có	-Nhu trên-

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
		tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.			

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH NINH THUẬN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

**1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới**

<b>Trình tự</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian</b>
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ;</li><li>- Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống phần mềm giải quyết TTHC; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01 quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP); chuyển Văn thư Sở;</li><li>- Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP);</li><li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP).</li></ul>	0,5 ngày
Bước 2	Văn thư Sở	Chuyển hồ sơ TTHC cho phòng chuyên môn được phân công giải quyết hồ sơ TTHC.	10 ngày
	Phòng chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, nếu hồ sơ đầy đủ và phù hợp theo quy định, Phòng chuyên môn thông báo cho tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm về thời gian kiểm tra, đánh giá thực tế đơn vị đăng kiểm;</li><li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá, Phòng chuyên môn tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế;</li><li>- Nếu đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới với mã số đơn vị đăng kiểm trong thời hạn 03 ngày làm việc;</li><li>- Nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 03 ngày làm việc để tổ chức thành lập</li></ul>	

		đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.	
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Giấy chứng nhận)	01 ngày
Bước 5	Văn thư Sở	Chuyên trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;	0,5 ngày
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Công chức tại TTPVHCC quét (scan) kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào quy trình của hệ thống phần mềm giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	
<b>Tổng thời gian thực hiện: 13 ngày làm việc</b>			

## 2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống phần mềm giải quyết TTHC; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP); chuyển Văn thư Sở; - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02 quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP); - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP).	0,5 ngày
Bước 2	Văn thư Sở	- Chuyển hồ sơ TTHC cho phòng chuyên môn được phân công giải quyết hồ sơ TTHC.	02 ngày
	Phòng chuyên môn	<b>Trường hợp 1:</b> giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng. Phòng chuyên môn căn cứ hồ sơ lưu để cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị	

		<p><b>Trường hợp 2:</b> đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, Phòng chuyên môn thực hiện kiểm tra, đánh giá nội dung thay đổi.</li> <li>- Nếu đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 02 ngày làm việc;</li> <li>- Nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 02 ngày làm việc để đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.</li> </ul>	07 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt Giấy chứng nhận	01 ngày
Bước 5	Văn thư Sở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</li> <li>- Công chức tại TTPVHCC quét (scan) kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào quy trình của hệ thống phần mềm giải quyết TTHC, lưu trữ hồ sơ điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC;</li> <li>- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	0,5 ngày
<p><b>Tổng thời gian thực hiện:</b>  <b>Trường hợp 1: 05 ngày làm việc</b>  <b>Trường hợp 2: 10 ngày làm việc</b></p>			

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN<sup>1</sup>  
TÊN TỔ CHỨC/ĐƠN VỊ  
ĐĂNG KIỂM<sup>2</sup>  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: ...../.....

...<sup>3</sup>..., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN  
HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH XE CƠ GIỚI**

Kính gửi: .....<sup>4</sup>.....

*Căn cứ Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; Nghị định số [30/2023/NĐ-CP](#) ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.*

1. Tên tổ chức/đơn vị đăng kiểm: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Số điện thoại (Fax): .....
4. Đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới cho:.....
5. Lý do<sup>5</sup>:.....<sup>6</sup>..... cam kết những nội dung trên là đúng.  
Hồ sơ<sup>7</sup> gửi kèm (01 bộ) gồm:

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- ...;
- Lưu ....

**TỔ CHỨC/ĐƠN VỊ ĐĂNG KIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

<sup>2</sup> Tên đơn vị đề nghị kiểm tra, cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

<sup>3</sup> Địa danh.

<sup>4</sup> Cơ quan thực hiện cấp/cấp lại Giấy chứng nhận.

<sup>5</sup> Đối với trường hợp cấp lại.

<sup>6</sup> Tên tổ chức/đơn vị đăng kiểm.

<sup>7</sup> Ghi rõ thành phần hồ sơ gửi kèm theo (quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định này).